

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 46/2021/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ng, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn S, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn S, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Ng và anh Lê Văn H.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Ng và anh Lê Văn H.

- **Về con chung:** Chị Lê Thị Ng và anh Lê Văn H công nhận vợ chồng có 01 con chung là Lê Huy H1, sinh ngày 02/02/2014. Chị Lê Thị Ng và anh

Lê Văn H tự nguyện thỏa thuận giao cháu Lê Huy H1 cho anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh H không yêu cầu chị Ng cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lê Thị Ng có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản, công nợ:** Chị Lê Thị Ng và anh Lê Văn H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Lê Thị Ng và anh Lê Văn H tự nguyện thỏa thuận: Chị Lê Thị Ng có nghĩa vụ nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Ng đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0002338 ngày 04/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. Trả lại cho chị Ng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Nông Cống;
- UBND xã A, huyện L;
- Dương sự;
- Lưu: Vp1, Hs1, Ha (10).

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Lê Xuân Tuyên**

